

Bản án số: **01/2022/HS-ST**
Ngày: 06-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Thuận**. Chức vụ: Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Tân Hiệp.

2. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**. Chức vụ: Giám đốc Quỹ tín dụng **thị trấn T** .

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/HSST-QĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Văn D , sinh ngày 12/12/2003; tại: huyện T , Kiên Giang;

HKTT: Khu phố B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 07/12. Con ông Đào Văn T , sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L , sinh năm 1968.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đào Văn D :**

Ông **Đào Văn T** , sinh năm 1969

Bà **Nguyễn Thị L** , sinh năm 1968 (Cha mẹ của bị cáo Đào Văn D).

HKTT: Khu phố B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn D* : Ông **Trần Duy Khoa** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt)

* *Người bị hại*: Bà **Huỳnh Thị N** - sinh năm 1949 (đã chết)

* *Đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Huỳnh Thị Non*: Anh **Võ Quang Đ** - sinh năm 1983. Theo giấy ủy quyền ngày 16/4/2021 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Thạnh, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. **Nguyễn Hoàng A** , sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Lê Kim P** , sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố N , thị trấn G , huyện G , tỉnh Kiên Giang

3. **Trần Kim Y** , sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Q , thị trấn G , huyện G , tỉnh Kiên Giang

* *Người làm chứng*: **Nguyễn Hồng N** - sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Thạnh, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 23/02/2021, Đào Văn D , sinh ngày 12/12/2003, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại xe VARIO 150 (xe chưa đăng ký biển số) chạy từ hướng Cầu Kinh 11, ấp Thạnh An 1, xã Thạnh Trị, huyện T , tỉnh Kiên Giang theo tuyến lộ nông thôn thuộc Kinh Xáng Trâm Bàu đến UBND xã T , khi đến đoạn đường thuộc ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì D phát hiện bà Huỳnh Thị N , sinh năm 1949, thường trú ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang đang đi bộ qua lộ cách đầu xe của D khoảng 20m, D không giảm tốc độ mà điều khiển xe chạy vượt qua (chạy cắt ngang mặt bà N theo hướng từ mé sông đi bộ qua lộ để vào nhà) và va chạm vào người bà N . Hậu quả làm D và bà N bị thương nặng bất tỉnh, được người nhà của bà N đưa D và bà N đến Bệnh viện cấp cứu. Đến ngày 24/02/2021, bà N chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đường lộ nông thôn Kinh Xáng Trâm Bàu, thuộc ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, mặt đường đổ bê tông, không có vạch kẻ đường, hai đầu đường không có biển báo hiệu giao thông, mặt đường rộng 3,5m, đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường bằng phẳng, không có chướng ngại vật. Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng từ Kinh 8 về UBND xã T làm hướng chuẩn, chọn lề trái theo hướng đã chọn làm lề chuẩn, chọn trụ điện cố định 479TĐ/12/216 làm điểm mốc, từ trụ điện đo đến lề trái là 4,8m, cách đầu vết cày số 01

là 11,28m, cách trực trước xe mô tô VARIO vị trí số 04 là 4,55m, cách trực sau là 5,3m, cách vị trí số 09 (nạn nhân Huỳnh Thị Non) là 17,6m.

Vị trí số 01 là vết cày có hướng từ kinh 8 về UBND xã T , vết cày có chiều dài là 3,55m, đầu vết cày đo vào lề trái theo hướng chuẩn là 0,15m, cuối vết cày cách lề trái là 09m, đầu vết cày số 01 cách vị trí số 08 (gương chiếu hậu) là 3,1m, đầu vết cày số 01 cách vị trí số 09 là 5,1m, cuối vị trí vết cày số 01 cách đầu vị trí 02 (vết bánh xe) là 0,3m.

Vị trí số 02 là vết bánh xe chạy xuống lề đất theo hướng từ Kinh 8 về UBND xã T có chiều dài là 4,35m, rộng 0,1m, đầu vết bánh xe cách lề trái là 0,2m, cuối vết bánh xe cách lề trái là 1,3m, từ vị trí số 02 đến vị trí số 03 là 0,8m.

Vị trí số 03 là miếng mũ lót chân của xe mô tô VARIO nằm cách lề trái là 1,45m, vị trí số 03 đến vị trí số 04 là 2,45m.

Vị trí số 04 là xe mô tô hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu đỏ đen, trực trước của bánh xe trước cách lề trái là 1,55m, trực sau của bánh xe sau cách lề trái là 1,2m, trực sau vị trí số 04 đến vị trí số 05 là 7,1m.

Vị trí số 05 là ốp mũ bửng xe màu đen nằm cách lề trái là 3,3m, vị trí số 05 đến vị trí số 06 là 3,2m.

Vị trí số 06 là vết máu dài 0,38m, rộng 0,35m, tâm vết máu cách lề trái 2,85m, vị trí số 06 đến vị trí số 07 là 1,85m, vị trí số 06 đến vị trí số 09 là 8,5m.

Vị trí số 07 là miếng mũ màu xanh nằm cách lề trái 3,07m, vị trí số 07 đến vị trí số 08 là 01m.

Vị trí số 08 là cụm gương chiếu hậu nằm cách lề trái 3,12m, vị trí số 08 đến vị trí số 09 là 6,5m.

Vị trí số 09 là nạn nhân Huỳnh Thị N cách lề trái 2,1m và cách lề phải 1,4m, vị trí số 09 đến vị trí số 10 là 22m.

Vị trí số 10 là Đào Văn D đang nằm, vị trí số 10 cách lề phải là 1,55m và cách lề trái là 1,95m (*bút lục từ số 65 đến số 68*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 214/KL-KTHS ngày 24/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận tử thi của bà Huỳnh Thị N như sau: Sây sát, rách da và bầm tụ máu vùng đỉnh - thái dương phải; Rách da nhâm nhờ thái dương trái; Bầm tím mi trên mắt phải; Tụ máu dưới da gần toàn bộ vùng đầu; Tụ máu cơ thái dương hai bên; Nứt xương hộp sọ phức tạp vùng trán - đỉnh - thái dương phải qua thái dương trái; Tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng và dưới màng nhện vùng trán trái.

* Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não.

Trong quá trình điều tra xác định: bị cáo Đào Văn D có giấy chứng minh nhân dân nhưng bị cắt góc do đổi lại căn cước công dân có gắn chip nên không vay được tiền để mua xe trả góp nên có nhờ anh Nguyễn Hoàng A , hộ khẩu thường trú ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang đứng tên dùm đến Salon Honda T , huyện G , tỉnh Kiên Giang mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu đỏ đen, số máy

KF41E2010287, số khung: MH1KF4129LK007885 trả góp hàng tháng, đồng thời đứng tên dùm trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và đứng tên dùm Đào Văn D vay ở Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh huyện G , tỉnh Kiên Giang vay số tiền 33.500.000 đồng để trả tiền mua xe. Nguyễn Hoàng A và Đào Văn D khẳng định xe mô tô trên là thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Đào Văn D , không phải tài sản của Nguyễn Hoàng A . Trong giai đoạn điều tra, truy tố Salon Honda Tùng P huyện G , tỉnh Kiên Giang và Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh huyện G , tỉnh Kiên Giang, gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết những vấn đề nào có liên quan đến việc ông Nguyễn Hoàng A và Đào Văn D mua xe mô tô trên và vay tiền tại Ngân hàng này.

Cáo trạng số 14/CT-VKSTH ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đào Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Văn D . Sau khi phân tích đánh giá mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn D mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:** 01 xe mô tô chưa đăng ký biển số, nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu đỏ đen, số máy KF41E2010287, số khung: MH1KF4129LK007885, bị cáo Đào Văn D điều khiển gây tai nạn cho bà Huỳnh Thị N , sau khi tạm giữ để phục vụ cho công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xong, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đào Văn D .

*** Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đào Văn D đã tự thỏa thuận và khắc phục các khoản chi phí liên quan đến việc mai táng cho gia đình bị hại Huỳnh Thị N với tổng số tiền là 130.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại là anh Võ Quang Đ có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đào Văn D .

*** Ông Trần Duy Khoa** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đào Văn D : Thống nhất với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đào Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ

luật hình sự, và thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo Đào Văn D nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y tử thi. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 23/02/2021, bị cáo Đào Văn D không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150 (xe chưa đăng ký biển số), lưu thông trên theo tuyến lộ nông thôn thuộc Kinh Xáng Trâm Bàu, theo hướng đi từ Cầu Kinh 11, ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang đến UBND xã T , khi đến đoạn đường thuộc ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, do tránh vượt sai quy định, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 9 và khoản 11 Điều 8 Chương II Luật Giao thông đường bộ nên va chạm vào bà Huỳnh Thị N đang đi bộ qua lộ (từ dưới mé sông đi lên). Hậu quả làm bà Non chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang do bị chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo Đào Văn D đã vi phạm vào quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 9 và khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo Đào Văn D .

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đào Văn D theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng

người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng con người và tài sản, gây đau thương mất mát không có gì có thể bù đắp được cho gia đình bị hại, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân và người tham gia giao thông. Mặc dù tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, do bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe và vượt sai quy định dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông va chạm vào bà Huỳnh Thị N đang đi bộ qua lộ. Hậu quả làm bà N chết do bị chấn thương sọ não.

Bị cáo Đào Văn D sinh ngày 12/12/2003, tính đến thời điểm phạm tội ngày 23/02/2021 bị cáo được 17 tuổi, 02 tháng, 11 ngày. Căn cứ khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt áp dụng cho bị cáo không quá ba phần tư mức phạt tù có thời hạn mà điều luật quy định, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã thỏa thuận và khắc phục các khoản chi phí liên quan đến việc mai táng cho gia đình bị hại Huỳnh Thị N với tổng số tiền là 130.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển khung hình phạt xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đào Văn D 01 (một) xe mô tô chưa đăng ký biển số, nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu đỏ đen, số máy KF41E2010287, số khung: MH1KF4129LK007885, là xe bị cáo điều khiển gây tai nạn cho bà Huỳnh Thị N, sau khi tạm giữ để phục vụ cho công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xong.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đào Văn D đã tự thỏa thuận và khắc phục các khoản chi phí liên quan đến việc mai táng cho gia đình bị hại Huỳnh Thị N với tổng số tiền là 130.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại là anh Võ Quang Đ có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và

có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đào Văn D , nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng A là người đứng tên hộ (dùm) trên hợp đồng mua xe với Salon Honda Tùng P và trên hợp đồng vay với Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, do giấy chứng minh nhân dân của bị cáo D đã bị cắt góc do đổi lại căn cước công dân, do đó ông Nguyễn Hoàng A không phải là chủ sở hữu của chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150 trên nên không phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

Đối với Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn đề nghị Ngân hàng cử người tham gia tố tụng và làm việc về trách nhiệm dân sự trong vụ án, nhưng sau 30 ngày kể từ ngày thông báo, trong giai đoạn điều tra, truy tố, Ngân hàng không cử người đại diện tham gia tố tụng và không có ý kiến, yêu cầu liên quan nên không xem xét giải quyết; là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đào Văn D 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Văn D cho Ủy ban nhân dân xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Đào Văn D : 01 (một) xe mô tô chưa đăng ký biển số, nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu đỏ đen, số máy KF41E2010287, số khung: MH1KF4129LK007885.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSTH ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp cho người bị hại là anh Võ Quang Đ, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến